

I. ĐỌC – HIỂU (5,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

HƯỞNG QUÊ

-Bùi Thúy-

(1) Cánh đồng ầu thơ mọc đầy ngũ sắc
trên con đường làng khe khẽ mỗi bước
chân
hương quê lên vào trong ngực

(2) Choàng bình minh lên em ngày bùng
thức

*những mầm cây lóng ngóng tựa vai nhau
khỏa nước dưới bầu nghe dậy mùi thơm
 huơng bưởi*

hông ngọn gió chiều công muối mặn
biển khơi

Nhành ổi sau vườn cha hái thuốc nửa
canh khuya

con tép đồng lào xào mặt nước
vo hạt gạo trắng trong

thương bàn tay mẹ trở vàng lúa chín

(3) *Lối quê nhỏ
bông cúc vàng nhỏ nhỏ
tìm dấu chân quen*

năng học trò

bạn quê lác đác

đất quê hiền

tiếng gà xao xác gọi nhau...

(4) *Nụ ấu thơ chập chờn
nặng chớm đông lụi sâu vào mắt mẹ
trái bưởi già sà xuống ngó rung rung
giọt lạnh thấm đầy từng gốc tóc
hồng hoang trở về trong lòng ngực*

(5) *Cầm bàn tay xù xì của mẹ phả ra hơi ấm*

lời cha đơm ngọn lửa
thấy mình xanh hơn...

Con đã trở thành xuân từ lòng bàn tay mẹ

*lấy lửa ở cha thấp sức trẻ hồng hào
đi về phía trước*

trên đôi chân cuộc đời...

(Dẫn theo Báo Văn nghệ số 20/18-5-2024, tr.13)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. (07,5 điểm) Anh/Chị hãy xác định thể thơ của văn bản trên.

Câu 2. (07,5 điểm) Chỉ ra những từ láy được sử dụng trong khổ thơ thứ (2), (3).

Câu 3. (1,0 điểm) Anh/Chị hiểu như thế nào về nhan đề *Hương quê* của bài thơ.

Câu 4. (1,0 điểm) Anh/Chị hiểu như thế nào về nội dung những dòng thơ sau:

Con đã trở thành xuân từ lòng bàn tay mẹ

lấy lửa ở cha thắp sức trẻ hồng hào

đi về phía trước

trên đôi chân cuộc đời...

Câu 5. (1,5 điểm) Từ cảm xúc của nhân vật trữ tình với những điều bình dị của quê hương, anh/ chị hãy trình bày suy nghĩ của mình về ý nghĩa sự kết nối với quê hương của mỗi người trong cuộc sống hiện nay. (HS trả lời bằng một đoạn văn từ 7- 10 dòng)

II. VIẾT (5.0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) thuyết phục các bạn trẻ từ bỏ lối sống không có kỉ luật trong cuộc sống hiện nay.

C. HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
------	-----	----------	------

I		ĐỌC HIỂU	5.0
	1	Xác định thể thơ của văn bản trên. - Thể thơ tự do	0.75
	2	Chỉ ra những từ láy được sử dụng trong khổ thơ thứ (2), (3). - <i>lóng ngóng, ào ào, nho nhỏ, lác đác, xao xác</i> <i>Hướng dẫn chấm:</i> - <i>Thí sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm.</i> - <i>Thí sinh trả lời được 3- 4 từ láy: 0,5 điểm.</i> - <i>Thí sinh trả lời được dưới 3 từ láy: 0,25 điểm.</i> - <i>Thí sinh trả lời không đúng từ láy nào: không cho điểm.</i>	0.75
	3	Hiểu về nhan đề <i>Hương quê</i> của bài thơ - Nhan đề giàu sức gợi hình, gợi cảm, mộc mạc, giản dị nhưng khơi gợi cảm xúc của người đọc. - Nhan đề <i>Hương quê</i> thu tóm thể giới hình ảnh và cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ. Đó là cụm từ gợi về những đặc trưng bình dị nhất của quê hương qua cảm nhận thấm thía, sâu sắc của nhân vật trữ tình khi đã trưởng thành. <i>Hướng dẫn chấm:</i> - <i>Trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm</i> - <i>Trả lời được ý 1 tương đương như đáp án: 0,5 điểm</i> - <i>Trả lời không đúng như đáp án hoặc không trả lời: 0,0 điểm</i>	1.0
	4	Hiểu về nội dung những dòng thơ thơ: <i>Con đã trở thành xuân từ lòng bàn tay mẹ lấy lửa ở cha thấp sức trẻ hồng hào đi về phía trước trên đôi chân cuộc đời...</i> + Nhân vật trữ tình- người con nhận ra hành trình lớn khôn trưởng thành của mình được bắt đầu từ sự chăm sóc, nuôi dưỡng, thấp lửa từ cha mẹ. Đó là hành trình đẹp đẽ và thiêng liêng. + Câu thơ là sự khẳng định lòng biết ơn, trân trọng của nhân vật trữ tình với đấng sinh thành, khi con nhận ra ý nghĩa của sự nuôi dưỡng từ cha mẹ là con đã lớn khôn, thấu hiểu lẽ đời. ... <i>Hướng dẫn chấm:</i> - <i>Trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm</i> - <i>Trả lời được 1 trong 2 ý như đáp án: 0,5 điểm</i> - <i>Trả lời không như đáp án hoặc không trả lời: 0,0 điểm.</i>	1.0
	5	Từ cảm xúc của nhân vật trữ tình với những điều bình dị của quê hương, anh/ chị hãy trình bày suy nghĩ của mình về ý nghĩa sự kết nối với quê hương của mỗi người trong cuộc sống hiện nay.	1.5

		- Cảm xúc của nhân vật trữ tình với những điều bình dị của quê hương: trân trọng, biết ơn, yêu thương, quý trọng, nâng niu... - Suy nghĩ của chúng ta: <i>(HS trả lời theo cách hiểu, có thể theo hướng: sự kết nối với quê hương giúp con người an tâm về điểm tựa vững bền trong cuộc sống; quê hương là niềm tự hào của mỗi cá nhân; sự kết nối với quê hương khiến con người có động lực vươn lên cống hiến...)</i> Hướng dẫn chấm: - Trả lời tương đương như đáp án: 1,5 điểm - Trả lời tương đương như ý 1 trong đáp án: 0,5 điểm - Trả lời tương đương như ý 2 trong đáp án: 0,75 điểm - Đúng hình thức đoạn văn: 0,25 điểm. <i>(Lưu ý: HS có thể có cách diễn đạt khác, miễn là lí giải hợp lí, thuyết phục thì vẫn cho điểm)</i>	
II		LÀM VĂN	5.0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề	0.5
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề Thuyết phục người khác từ bỏ thói quen sống không có kỉ luật	0.5
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau: * Giới thiệu, nêu biểu hiện, mức độ phổ biến của thói quen không có kỉ luật : - Sống không có kỉ luật được hiểu là hành vi thiếu sự tuân thủ quy tắc, nguyên tắc và hành vi không tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn được đặt ra một tổ chức hoặc trong xã hội. - Thiếu trách nhiệm và chăm chỉ, thiếu tổ chức và kỉ cương ... * Phân tích lí do nên từ bỏ: - Tác hại của thói quen sống không có kỉ luật + Thói quen sống vô kỉ luật gây ra hậu quả tiêu cực: làm mỗi cá nhân mất đi cơ hội tự rèn luyện để phát triển, lâu dần hình thành nên tính cách tự do thái quá, không làm chủ được bản thân, gây ảnh hưởng đến quá trình rèn luyện, hoàn thiện bản thân, hiệu quả công việc và cuộc sống cá nhân. + Thói quen sống vô kỉ luật làm mất đi sự tôn trọng và lòng tin từ người khác, làm mất đi cơ hội và tiềm năng phát triển tốt	3.0

	nhất của bản thân... - Ý nghĩa của việc từ bỏ thói quen sống vô kỉ luật + Với bản thân: Tránh sự lười nhác, tùy tiện, trì hoãn trong công việc, tạo ra ý chí kiên trì, bền bỉ, học tập và làm việc có nguyên tắc ... + Giúp mình nhận ra những hạn chế, sai lầm, hoàn thiện bản thân, được mọi người tin yêu, tạo dựng được những mối quan hệ bền chặt, lan toả lối sống tốt đẹp, ... * Đề xuất hướng khắc phục: - Cần nhận thức được việc sống thiếu kỉ luật trong cuộc sống là điều không thể tránh khỏi nhưng sống vô kỉ luật là một thói quen xấu, hậu quả và hệ lụy lâu dài nghiêm trọng, cần loại bỏ và biết khắc phục sửa sai sẽ luôn nhận được sự đánh giá cao từ người khác. - Luôn cần nhìn nhận lại chính mình : xác định rõ mục tiêu, xây dựng một kế hoạch rõ ràng từng bước với thời gian cụ thể ... - Cần phải hành động ngay, không trì hoãn. Tạo ra thói quen tốt, tập trung trong công việc, giữ thái độ sống tích cực <i>* Lưu ý: Chấp nhận các cách triển khai vấn đề nghị luận, cách diễn đạt khác tương đương nhưng thuyết phục, hợp lí.</i>	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt	0.5
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ	0.5

